

Số: 49 /QĐ-ĐHTNH-QLĐT

Hà Nội, ngày 09 tháng 3 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

V/v Ban hành quy định tạm thời về tổ chức và quản lý đào tạo trực tuyến

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI CHÍNH – NGÂN HÀNG HÀ NỘI

Căn cứ Quyết định số 2236/QĐ – TTg ngày 21 tháng 12 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Tài chính – Ngân hàng Hà Nội;

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Tài chính-Ngân hàng Hà Nội ban hành kèm theo Nghị quyết số 03/2020/FBU-HĐTr-NQ ngày 20/4/2020 của Hội đồng trường Trường Đại học Tài chính-Ngân hàng Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT ngày 15/08/2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và đào tạo và Quyết định số 75/QĐ-ĐHTNH-QLĐT ngày 10/05/2013 của Hiệu trưởng trường Đại học Tài chính – Ngân hàng Hà Nội về việc ban hành quy định đào tạo Đại học hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ;

Căn cứ Thông tư số 12 /2016/TT-BGDĐT ngày 22/4/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về “Quy định về ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, tổ chức đào tạo qua mạng”

Căn cứ Quyết định số 115/QĐ-ĐHTNH-QLĐT ngày 17/05/2016 của Hiệu trưởng trường Đại học Tài chính – Ngân hàng Hà Nội về việc ban hành quy định tạm thời về công tác sinh viên trường Đại học Tài chính – Ngân hàng Hà Nội;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý đào tạo;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định “Quy định tạm thời về tổ chức và quản lý đào tạo trực tuyến” của trường Đại học Tài chính – Ngân hàng Hà Nội;

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Trưởng các viện, khoa, bộ môn, phòng ban, cán bộ, giảng viên và sinh viên Đại học hệ chính quy, học viên cao học chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- CT HĐT, BGH (báo cáo);
- Như Điều 2;
- Lưu: VT, QLĐT.



PGS. TS. Phạm Ngọc Ánh

QUY ĐỊNH TẠM THỜI

“Về tổ chức và quản lý đào tạo trực tuyến của trường Đại học Tài chính
– Ngân hàng Hà Nội”

Ban hành theo quyết định số /QĐ-ĐHTNH-QLĐT của Hiệu trưởng trường
Đại học Tài chính – Ngân hàng Hà Nội

CHƯƠNG 1 NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Văn bản này quy định về tổ chức và quản lý đào tạo trực tuyến của trường Đại học Tài chính-Ngân hàng Hà Nội bao gồm: Những quy định chung, tổ chức và quản lý đào tạo, trách nhiệm và quyền của giảng viên, sinh viên và các đơn vị liên quan.

2. Quy định này áp dụng đối với các đơn vị, cán bộ, giảng viên và sinh viên đại học, học viên cao học (gọi chung là sinh viên) thuộc trường Đại học Tài chính – Ngân hàng Hà Nội.

Điều 2: Giải thích thuật ngữ

1. Đào tạo trực tuyến (sau đây viết tắt là ĐTTT) là hình thức truyền tải, trao đổi kiến thức, kỹ năng giữa giảng viên và sinh viên qua mạng internet ở cùng một thời điểm trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin; gồm các hoạt động giảng dạy trực tuyến có sử dụng học liệu điện tử, tương tác giữa giảng viên và sinh viên, giao tiếp giữa sinh viên với nhau, giám sát quá trình giảng dạy-học tập, kiểm tra đánh giá kết quả học tập, quản lý kết quả học tập, quản lý hoạt động giảng dạy trên hệ thống đào tạo trực tuyến.

2. Hệ thống ĐTTT là hệ thống phục vụ cho công tác ĐTTT, bao gồm các thành phần chính như cổng đào tạo trực tuyến, hệ thống quản lý thực tập, hệ thống quản lý nội dung học tập, học liệu điện tử, các phương thức tương tác như diễn đàn, trao đổi, chat, thảo luận trực tuyến...; hệ thống kiểm tra đánh giá quá trình học tập của giảng viên với sinh viên, quản lý hoạt động của giảng viên; quản trị hệ thống.

3. Một (01) giờ giảng dạy trực tuyến có thời lượng là 45 phút.

4. Học trực tuyến là hình thức học tập mà sinh viên có thể ở mọi nơi có kết nối mạng thông qua máy tính hoặc các thiết bị di động: điện thoại thông minh, máy tính bảng, màn hình tương tác để tham gia học tập.

5. Học liệu điện tử là tập hợp các phương tiện điện tử phục vụ dạy và học, bao gồm: Sách giáo trình, sách giáo khoa, tài liệu tham khảo, bài kiểm tra đánh giá, bảng trình chiếu, bảng dữ liệu,...

6. Hệ thống hỗ trợ ĐTTT là một hoặc nhiều hợp phần công nghệ thông tin có chức năng thực hiện hoạt động giảng dạy-học tập, tương tác giữa giảng viên và sinh viên, kiểm tra đánh giá sinh viên.

Điều 3: Mục đích của đào tạo trực tuyến

1. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy và học, giảm số giờ học trên lớp học truyền thống, phát triển năng lực tự học, tự nghiên cứu và đáp ứng nhu cầu học tập mọi lúc, mọi nơi của sinh viên, phù hợp với xu hướng đào tạo hiện đại và chuyển đổi số trên thế giới.

2. Không làm gián đoạn hoạt động đào tạo và thích ứng với những điều kiện đặc biệt như thiên tai, dịch bệnh kéo dài trên phạm vi rộng...

CHƯƠNG 2 TỔ CHỨC VÀ QUẢN LÝ ĐÀO TẠO

Điều 5: Cấu trúc nội dung khóa học trực tuyến

1. Cấu trúc của khóa học trực tuyến được phân phối theo từng phần, gồm có: Tên khóa học, đối tượng học, Định hướng Khóa học, bài giảng điện tử, giáo trình; bài giảng dạng video/audio; diễn đàn trao đổi, chat, thảo luận trực tuyến, bài tập trắc nghiệm khách quan, bài tập lớn/ tiểu luận.

2. Học liệu điện tử phải có nội dung bám sát mục tiêu đào tạo. có tính sư phạm cao, đáp ứng được nhu cầu tự học của sinh viên.

3. Bài giảng video cho 1 tiết học có độ dài ít nhất 15 phút (nếu có).

4. Bài tập trắc nghiệm khách quan sau khi kết thúc học phần gồm từ 20 đến 30 câu hỏi với tổng số thời gian trả lời là 30 phút (nếu có).

5. Nội dung học tập đưa lên mạng phải tuân thủ nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 đã được sửa đổi bổ sung theo nghị định số 27/2018 NĐ-CP ngày 01/3/2018 của chính phủ quy định về việc quản lý, cung cấp sử dụng dịch vụ mạng và thông tin trên mạng.

Điều 6: Phương thức tương tác trong khóa học trực tuyến

Có các phương thức tương tác khác nhau trong khóa học trực tuyến. Tùy thuộc vào nội dung, thời lượng và số lượng sinh viên tham gia mà giảng viên có thể lựa chọn các phương thức tương tác phù hợp.

a. Diễn đàn trao đổi

1. Diễn đàn trao đổi là nơi giảng viên – sinh viên, sinh viên – sinh viên có thể trao đổi, thảo luận và chia sẻ về nội dung học tập.

Wg

2. Trước khi đăng bài viết lên diễn đàn, giảng viên và sinh viên phải lưu ý kiểm tra nội dung cho phù hợp với quy định của việc sử dụng hệ thống E-learning.

3. Nội dung bài viết cần rõ ràng, ngôn từ trong sáng, thể hiện sự tôn trọng và có thái độ đúng mực với giảng viên và sinh viên.

4. Nghiên cấm sử dụng hệ thống ĐTTT làm nơi thảo luận, truyền bá các thông tin không lành mạnh, phản động, khiêu dâm, chống lại đường lối, chính sách của Đảng và nhà nước Việt Nam, vi phạm thuần phong mỹ tục của dân tộc Việt Nam, các thông tin xâm phạm đến đời tư của các thành viên sử dụng hệ thống, các thông tin đưa lên với mục đích kiện cáo, bôi nhọ, gây dư luận,...

5. Nhà trường không chịu trách nhiệm về bản quyền của các nội dung được chia sẻ trên diễn đàn trao đổi.

b. Chat

1. Chat là công cụ trao đổi, thảo luận và chia sẻ về nội dung học tập giữa giảng viên – sinh viên, sinh viên – sinh viên.

2. Trước khi trao đổi giảng viên và sinh viên cần xác định chủ đề, quy định nội dung cần thảo luận và nội dung trao đổi phải phù hợp với quy định của việc sử dụng hệ thống E-learning.

3. Nội dung trao đổi cần rõ ràng, ngôn từ trong sáng, thể hiện sự tôn trọng và có thái độ đúng mực với giảng viên và sinh viên.

4. Nhà trường không chịu trách nhiệm về các nội dung được chia sẻ bằng công cụ chat.

c. Thảo luận trực tuyến sử dụng hệ thống Zoom

1. Zoom là công cụ trao đổi, thảo luận trực tuyến trên mạng hoặc thiết bị mobile/máy tính bảng giữa sinh viên – giảng viên, sinh viên – sinh viên.

2. Khi lựa chọn hình thức này, giảng viên cần đăng ký thời gian thực hiện và thông báo trong đề cương chi tiết của học phần.

3. Nội dung trao đổi cần rõ ràng, ngôn từ trong sáng, thể hiện sự tôn trọng và có thái độ đúng mực với giảng viên và sinh viên.

4. Nhà trường không chịu trách nhiệm về các nội dung được chia sẻ bằng công cụ Zoom.

Điều 7: Kế hoạch giảng dạy

1. Kế hoạch giảng dạy cần được cung cấp cho người học trước khi khóa học bắt đầu, bao gồm định hướng đầu khóa học, tài liệu học tập, công cụ, phương thức tương tác, nhiệm vụ của người học, hình thức đánh giá, thời hạn hoàn thành các nội dung học tập.

2. Đề cương chi tiết học phần mô tả rõ nội dung, mục tiêu của học phần và yêu cầu về năng lực mà sinh viên đạt được sau khi kết thúc học phần, học liệu, phương pháp và kế hoạch học tập, giảng dạy, đánh giá kết quả học tập của sinh viên.

Điều 8: Đánh giá kết quả học tập

1. Việc đánh giá kết quả học tập của sinh viên phải được thực hiện nghiêm túc, đầy đủ để đánh giá được mức độ chuyên cần, năng lực của sinh viên và chuẩn đầu ra của học phần.

2. Nội dung đánh giá bao gồm điểm chuyên cần (sinh viên phải tham gia học ít nhất 80% số tiết quy định cho từng học phần). Điểm kiểm tra học phần phải > 1 ; sinh viên phải có đủ 2 điểm thành phần trên mới được dự thi kết thúc học phần.

3. Không tổ chức thi cuối kỳ bằng hình thức trực tuyến đối với các học phần thực hành/thực tập đánh giá kỹ năng thực hành (thi tay nghề, nghiệp vụ, thao tác kỹ thuật...). Trường hợp đặc biệt do Hiệu trưởng quyết định dựa trên mô tả chi tiết của đề cương học phần.

4. Sinh viên dự thi kết thúc học phần và thi lại, thi cải thiện điểm học kỳ trực tiếp tại trường. Trong những trường hợp đặc biệt như thiên tai, dịch bệnh kéo dài trên phạm vi rộng...Hiệu trưởng sẽ quyết định cho sinh viên thi hoặc bảo vệ tốt nghiệp trực tuyến dựa trên tình hình thực tiễn.

CHƯƠNG 3 QUYỀN HẠN VÀ TRÁCH NHIỆM

Điều 9: Quyền hạn và trách nhiệm của nhà trường (các đơn vị liên quan)

1. Xác định các yêu cầu của chương trình đào tạo trực tuyến và các khóa học phù hợp với nhiệm vụ của trường.

2. Công bố công khai các quy định liên quan đến đào tạo, tuyển sinh, đánh giá công nhận chuyển đổi kết quả học tập và thông tin cho sinh viên bằng văn bản.

3. Thực hiện theo các quy trình để xem xét lại các Quyết định về công nhận chuyển đổi kết quả học tập theo đề nghị của sinh viên và công bố công khai cho sinh viên.

4. Đảm bảo các điều kiện kỹ thuật phục vụ ĐTTT (thuê dịch vụ)

Điều 10: Quyền và trách nhiệm của phòng Quản lý đào tạo, Viện Sau đại học

1. Chịu trách nhiệm lên kế hoạch, tập hợp và quản lý nội dung giảng dạy theo đúng đối tượng phụ trách và giám sát quá trình giảng dạy của giảng viên và học tập của sinh viên.

2. Đối với kế hoạch đào tạo học kỳ 1: từ ngày 01/06 đến trước ngày 15/6 hàng năm, đối với kế hoạch học kỳ 2: từ ngày 01/12 đến ngày 15/12 hàng năm, phòng Quản lý đào tạo gửi kế hoạch đào tạo dự kiến của học kỳ cho các bộ môn tham gia ĐTTT có liên quan

3. Trước mỗi học kỳ 01 tháng, dựa trên kế hoạch đào tạo của các khóa học, phòng Quản lý đào tạo (đối với sinh viên đại học), Viện Sau đại học (đối với học viên cao học) lập danh sách các học phần giảng dạy trực tuyến trình Hiệu trưởng phê duyệt.

4. Có trách nhiệm tạo lập khóa học, phân quyền cho giảng viên, sinh viên và phối hợp với giảng viên để hướng dẫn sinh viên đăng ký học tại hệ thống ĐTTT ngay trong tuần đầu của học kỳ.

5. Có quyền đưa ra khỏi hệ thống các nội dung, thông tin trái quy định và không phù hợp với mục đích của hệ thống ĐTTT mà không cần thông báo cho các thành viên.

6. Phối hợp với các Viện, Khoa quản lý sinh viên kiểm soát việc dạy và học trực tuyến với các nội dung chính: giảng viên tuân thủ lịch giảng theo thời khóa biểu đã lưu hành, đảm bảo thời lượng quy định 45 phút/tiết giảng, quản lý sinh viên trong lớp có minh chứng, cung cấp học liệu cho sinh viên. Hàng tuần trên cơ sở báo cáo tình hình lên lớp của Viện, Khoa tổng hợp tình hình lên lớp của giảng viên và sinh viên phòng Quản lý đào tạo tổng hợp toàn trường báo cáo Hội đồng trường và Ban giám hiệu vào sáng thứ hai hàng tuần theo quy định (như báo cáo học trực tiếp).

Điều 11: Quyền và trách nhiệm của các bộ môn

1. Trước khi học kỳ bắt đầu 02 tuần, các bộ môn tham gia thực hiện ĐTTT gửi kế hoạch dự kiến ĐTTT cho phòng Quản lý đào tạo.

2. Các bộ môn phải đánh giá hệ thống ĐTTT, mức độ triển khai, những khó khăn, thuận lợi khi triển khai, tổ chức ĐTTT.

Điều 12: Quyền và trách nhiệm của giảng viên

1. Giảng viên tham gia giảng dạy trực tuyến gồm:

- Giảng viên cơ hữu của trường;

- Giảng viên thỉnh giảng do các bộ môn mời giảng;

2. Giảng viên được tính giờ giảng dạy trực tuyến như giờ giảng dạy truyền thống;
3. Giảng viên được nhà trường hỗ trợ kinh phí xây dựng bài giảng điện tử E-learning và các sản phẩm khác theo quy định (nếu có);
4. Giảng viên được bồi dưỡng nâng cao năng lực biên soạn bài giảng điện tử E-learning, kỹ năng dạy học qua mạng, kỹ năng quản lý, theo dõi, định hướng, hướng dẫn và giải đáp sinh viên qua mạng, kỹ năng sử dụng thành thạo hệ thống quản lý học tập qua mạng và các phương tiện công nghệ thông tin phục vụ cho giảng dạy (nếu có).
5. Giảng viên cung cấp hệ thống học liệu điện tử phục vụ khóa học trực tuyến của mỗi học phần phải đảm bảo ít nhất 3 tiết/tín chỉ;
6. Giảng viên rà soát, cập nhật bổ sung, chỉnh lý hình thức và nội dung mỗi bài giảng định kỳ (tối thiểu 1 năm/1 lần);
7. Giảng viên phải thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các quy chế, quy định về dạy học qua mạng;
8. Giảng viên phải viết đề cương học phần, xây dựng bài giảng điện tử, tham gia quy trình sản xuất học liệu điện tử (ghi hình, thu âm) phục vụ giảng dạy qua mạng. Trong quá trình trình bày bài giảng, thiết kế các bài tập tình huống (case study), thiết kế hệ thống câu hỏi trắc nghiệm khách quan giảng viên thường xuyên trao đổi với trường, phó các bộ môn.
9. Nội dung và thời lượng giảng dạy trực tuyến của các học phần do giảng viên xây dựng, đăng ký và phải được thể hiện trong đề cương môn học, học phần được Hiệu trưởng phê duyệt
10. Giảng viên phải chịu trách nhiệm về nội dung bài giảng và các vấn đề để thảo luận đưa lên hệ thống đào tạo trực tuyến.
11. Phản ứng kịp thời trước những thắc mắc của sinh viên trong quá trình học, thi, kiểm tra đánh giá, tham gia trả lời các câu hỏi trên diễn đàn thảo luận trong vòng 24 giờ kể từ khi sinh viên đưa ra câu hỏi, hỗ trợ sinh viên giải quyết những khó khăn nảy sinh do quá trình thông tin liên hệ gặp sự cố và đảm bảo tiến độ học tập của sinh viên.
12. Giảng viên có thể giao nhiệm vụ cho cô vấn học tập tham gia trả lời câu hỏi và giải đáp thắc mắc của sinh viên trên diễn đàn trao đổi.

Điều 13: Quyền và trách nhiệm của sinh viên

req

1. Sinh viên được cung cấp đầy đủ tài liệu học tập của học phần và cả khóa học, được giải đáp mọi thắc mắc trên diễn đàn trao đổi trong vòng 24 giờ.

2. Mỗi sinh viên có quyền bổ sung các thông tin khác trong hồ sơ cá nhân như: Hình đại diện, chữ ký không được kèm đường dẫn. Hình ảnh đại diện phải nghiêm túc, có văn hóa, nghiêm cấm sử dụng hình ảnh không phù hợp với thuần phong mỹ tục của dân tộc.

3. Sinh viên phải tự bảo vệ tài khoản của mình, phải tự chịu trách nhiệm về các thông tin đưa lên hệ thống và phải chịu trách nhiệm về việc người khác sử dụng tài khoản của mình sai mục đích, không đúng với quy định.

4. Sinh viên phải hoàn thành các nhiệm vụ do giảng viên giao trên hệ thống đào tạo trực tuyến theo đúng thời hạn quy định và thực hiện các quy chế, quy định quản lý sinh viên khác của trường.

CHƯƠNG 4

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 14: Xử lý vi phạm

1. Nghiêm cấm các hành vi lợi dụng Khóa học trực tuyến để cung cấp thông tin trên mạng nhằm mục đích:

- a. Chống lại Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam gây phương hại đến an ninh Quốc gia, trật tự an toàn xã hội, phá hoại khối đoàn kết dân tộc, tuyên truyền chiến tranh, khủng bố, gây hận thù, mâu thuẫn giữa các dân tộc sắc tộc, tôn giáo.
- b. Tuyên truyền, kích động bạo lực, dâm ô, đồi trụy, tội ác tệ nạn xã hội, mê tín dị đoan, phá hoại thuần phong mỹ tục của dân tộc.
- c. Tiết lộ bí mật nhà nước, bí mật quân sự, an ninh kinh tế đối ngoại và những bí mật khác do pháp luật quy định.
- d. Đưa thông tin xuyên tạc, vu khống xúc phạm uy tín của tổ chức, danh dự và nhân phẩm cá nhân.
- e. Quảng cáo, tuyên truyền, mua bán hàng hóa, dịch vụ bị cấm, truyền bá tác phẩm báo chí, văn hóa, nghệ thuật, xuất bản phẩm bị cấm.
- f. Giả mạo tổ chức cá nhân và phát tán thông tin giả mạo, thông tin sai sự thật xâm hại đến quyền lợi và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

2. Nghiêm cấm các hành vi tạo đường dẫn trái phép đối với tên miền hợp pháp của tổ chức, cá nhân, cài đặt, phát tán phần mềm độc hại, virus máy tính, xâm nhập

trái phép, chiếm quyền điều khiển hệ thống thông tin, tạo lập công cụ tấn công trên mạng.

3. Nghiêm cấm các đối tượng có hành vi lưu trữ, sao chép phát tán bài giảng có trong hệ thống của nhà trường.

4. Các vi phạm, tùy theo mức độ sẽ bị nhà trường nhắc nhở, tước quyền đăng bài, cảnh cáo trên toàn hệ thống, tước quyền truy cập hệ thống và xử lý kỷ luật theo quy định của nhà trường.

Điều 15: Tổ chức thực hiện

1. Căn cứ quy định tạm thời này các viện, khoa, bộ môn chủ động xây dựng kế hoạch, tổ chức chuẩn bị học liệu điện tử, đưa các học phần giảng dạy trực tuyến vào chương trình đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực cho giảng viên, tư vấn và hỗ trợ sinh viên, quản lý và giám sát quá trình dạy – học trực tuyến với các học phần đơn vị quản lý chuyên môn.

2. Quy định tạm thời này được áp dụng chính thức từ ngày ký.

3. Quy định tạm thời này sẽ được điều chỉnh bổ sung khi có những quy định mới của Bộ giáo dục và đào tạo, của trường Đại học Tài chính – Ngân hàng Hà Nội về đào tạo trực tuyến. *Ug*

Nơi nhận:

- CT HĐT, BGH (báo cáo);
- Viện, Khoa, Phòng chức năng;
- Lưu VT, QLĐT.



PGS.TS Phạm Ngọc Ánh